TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **107** /2023/QĐST- HNGĐ	*TP. Tuyên quang, ngày 12 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 77/2023/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Lý Bằng A,** sinh năm 1996

Địa chỉ: Xóm Q, xã T, huyện Q, tỉnh N.

- *Bị đơn:* Chị **Phạm Thị Sao M,** sinh năm 1997

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường Đ, thành phố T, tỉnh T.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 - Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Uỷ ban Th- ờng vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lý Bằng A và chị Phạm Thị Sao M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao con chung là Lý Phạm Nhã U, sinh ngày 03/5/2020 cho chị Phạm Thị Sao M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục sau ly hôn. Anh Lý Bằng A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị M, mức cấp dưỡng là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*)/ tháng, phương thức cấp dưỡng thực hiện định kỳ hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4/2023 cho đến khi cháu Lý Phạm Nhã U đủ 18 tuổi.

Anh Lý Bằng A có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- *Về tài sản chung:* Anh Lý Bằng A và chị Phạm Thị Sao M cùng xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về vay nợ chung:* Anh Lý Bằng A và chị Phạm Thị Sao M cùng xác định vợ chồng không vay nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lý Bằng A tự nguyện nộp toàn bộ án phí sơ thẩm của vụ án là 150.000đ *(Một trăm năm m- ơi nghìn đồng)* và phải nộp án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng là 150.000 đồng *(Một trăm năm m- ơi nghìn đồng)*; tổng cộng, anh Lý Bằng A phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh A đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0000733 ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Anh Lý Bằng A đã nộp đủ án phí của vụ án.

Chị Phạm Thị Sao M không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP.Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS TP.Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã Tam Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (để biết)
- Lưu hồ sơ VA+ TA

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thủy